

## Antifoam CS04

### 1. Tên sản phẩm và nhà cung cấp

Tên thương mại	<b>Antifoam CS04</b>
Tên hóa chất	Chất khử bọt dùng trong công nghiệp
Nhà cung cấp	Công ty TNHH SX TM XNK An Thuận Phát
Địa chỉ	Tầng 1, Toà nhà Packsimex, 52 Đông Du, P Bến Nghé, Q 1, Tp HCM
Điện thoại	+84 2866531096
Websites	hoachatatp.com

### 2. Tính độc hại

Đối với sức khỏe :

Hít phải	: không gây hại ở nhiệt độ thường. Hơi phát ra từ sản phẩm khi được đun nóng có thể gây kích ứng
Tiếp xúc ngoài da	: khó có thể gây kích ứng.
Tiếp xúc mắt	: có thể gây kích ứng.
Nuốt phải	: có hại khi nuốt phải
Hóa chất độc hại	: không xác định
Đối với môi trường	: không xác định

### 3. Đặc tính hóa chất

Tính chất	Silicone Emulsion
Tỉ lệ phần trăm	25 - 30 %
CAS No.	8050-81-5

### 4. Sơ cứu

Trường hợp hít phải	Đưa nạn nhân ra chỗ thoáng khí, gọi sự trợ giúp y tế khi cần thiết.
Tiếp xúc mắt	1. Rửa mắt với nước ấm hoặc nước muối sinh lý ít nhất 20 phút. 2. Liên hệ với bác sĩ ngay lập tức.
Tiếp xúc ngoài da	1. Tháo bỏ phần quần áo bị dính hóa chất. 2. Giặt sạch với nhiều nước và xà phòng. 3. Liên hệ với bác sĩ khi cần thiết.
Trường hợp nuốt phải	1. Nếu bệnh nhân còn tỉnh táo, hãy cho uống nhiều nước. 2. Nếu bệnh nhân bất tỉnh, cần sự trợ giúp của bác sĩ.

## **5. Biện pháp phòng cháy chữa cháy**

1. Sản phẩm không gây cháy

## **6. Biện pháp giải quyết khi có sự cố**

Cảnh báo cá nhân

Sự việc phải được giải quyết bởi người có chuyên môn và cần có trang thiết bị đầy đủ.

Cảnh báo về môi trường

1. Tạo không khí trong lành và dập tắt tất cả các ngọn lửa trong khu vực ô nhiễm.
2. Dọn sạch tất cả các hóa chất có tính phản ứng với các chất bị rò rỉ.

Các bước thực hiện

1. Tắt toàn bộ máy móc đang hoạt động.
2. Không để hóa chất bị rò rỉ lan vào hệ thống thoát nước hoặc không gian khép kín.
3. Sử dụng cát hoặc đất để ngăn chặn rò rỉ.
4. Nếu rò rỉ nghiêm trọng, yêu cầu các đơn vị chữa cháy hoặc các nhà cung cấp để được giúp đỡ.
5. Vứt bỏ cát, đất và nước được sử dụng để xử lý sự cố theo cách an toàn.

## **7. Cách sử dụng và bảo quản**

Bảo quản

1. Để sản phẩm tránh xa nơi có nhiệt độ cao, độ ẩm, ánh sáng mặt trời, nguồn lửa, và các chất không tương thích.
2. Kiểm tra các thùng chứa sản phẩm thường xuyên và đảm bảo rằng sản phẩm không bị hư hại.
3. Để bình chữa cháy và các dụng cụ chống cháy cần thiết ở gần nơi chứa sản phẩm.
4. Các thùng chứa phải được dán nhãn đầy đủ.
5. Kho phải được tách biệt với nơi làm việc.

**8. Điều kiện tiếp xúc và bảo hộ cá nhân**

Điều kiện tiếp xúc TWA : không bay hơi

STEL : không bay hơi

CEILING: không bay hơi

BELs : phân hủy sinh học

Bảo hộ cá nhân Tuân theo những biện pháp bảo hộ thông thường đối với hóa chất như : kính bảo hộ, găng tay cao su, mặt nạ bảo vệ, ...

Các biện pháp vệ sinh

1. Cấm hút thuốc và ăn uống ở nơi làm việc.
2. Giữ khu vực làm việc luôn sạch sẽ.
3. Rửa tay sạch sau khi tiếp xúc với hóa chất.

**9. Tính chất vật lý**

Ngoại quan chất lỏng dạng nhũ màu trắng sữa

Mùi mùi nhẹ

pH 6.0 – 7.0 (dung dịch 5%.)

Nhiệt độ sôi >93°C

Độ nhớt (25°C) 1500-3500 cPa\*S

Khả năng tự cháy không

Khả năng tự nổ không

Tỷ trọng 1.0 g/cm<sup>3</sup> @25°C

Nhiệt độ tự đánh lửa không xác định

Tính oxy hóa không

Độ hòa tan hòa tan trong nước

**10. Tính ổn định và độ phản ứng**

Tính ổn định : ổn định

Điều kiện cần tránh : ánh sáng mặt trời, nguồn lửa.

Tránh để gần : N/A

Vật liệu phân hủy nguy hiểm: không

**11. Thông tin về độc tính**

Thử nghiệm LD50 qua đường miệng trên chuột : N / A

LD50 trên da thỏ : N / A

Kích ứng trên da thỏ : hơi khó chịu

Ngứa mắt trên thỏ : dị ứng

Da nhạy cảm trên chuột lang : không có phản ứng nhạy cảm

**12. Mức ảnh hưởng đến sinh thái**

Khả năng tự phân hủy : N/A

LC<sub>0</sub>, cá : N/A

EC<sub>0</sub>, vi khuẩn : N/A

**13. Xử lý chất thải**

1. Thiêu hủy các vật liệu thải ở những nơi được cấp phép.
2. Tham khảo những quy định về xử lý chất thải để xử lý các vật liệu cháy nổ.
3. Nước sử dụng để làm sạch các thùng chứa sản phẩm, trang thiết bị, và vệ sinh mặt đất phải được xử lý qua quá trình xử lý nước thải trước khi thải ra hệ thống cống rãnh hay sông.

**14. Vận chuyển**

Thùng hoặc xe bồn chứa hóa chất phải được dán nhãn đúng cách.

Tham khảo các quy định vận chuyển hóa chất được ban hành.

**15. Thông tin quy định**

Tham khảo các quy định có liên quan.

**16. Thông tin khác**

Tham khảo	Các dữ liệu về an toàn và phân hủy vi sinh. Dữ liệu trong tài liệu Chem Watch - phát hành tháng 01/ 2006.
Nhà cung cấp	Công ty TNHH SX TM XNK An Thuận Phát
Địa chỉ	Tầng 1, Toà nhà Packsimex, 52 Đông Du, P Bến Nghé, Q 1, Tp HCM
Điện thoại	+84 2866531096
Người liên hệ	Ông Lê Minh Hoàng (Giám đốc)
Ngày cập nhật	25/11/2017

Trên đây là những thông tin mang tính chất tham khảo. Chúng tôi không chịu trách nhiệm về những rủi ro phát sinh (nếu có) từ những ứng dụng khác.